

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 323/2018/TLST-DS ngày 06 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1960;

Cư trú tại: Ấp L, xã L, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:* Ông Trần Văn N, sinh năm 1967;

Cư trú tại: Ấp B, xã Y, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Kim T và ông Trần Văn N thống nhất ông N còn nợ bà T số tiền mua thức ăn chăn nuôi gia súc là 29.508.000 đồng. Bà T đồng ý cho ông N trả dần số tiền 29.508.000 đồng, cụ thể mỗi tháng ông N trả cho bà T 1.000.000 đồng vào ngày 08 dương lịch hàng tháng, tháng cuối cùng trả hết số tiền còn nợ, bắt đầu thực hiện vào ngày 08/02/2019.

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị Kim T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Trần Văn N chậm thực hiện thì phải chịu lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Trần Văn N tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 737.700 đồng.

Hoàn lại bà Nguyễn Thị Kim T tạm ứng án phí đã nộp số tiền 737.700 đồng theo biên lai số 39846 ngày 20/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Gò Công Tây;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Trương Thị Cẩm Linh

